

Bản án số: 61/2025/HS-ST

Ngày : 29/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Hải

Ông Huỳnh Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tân Lợi - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN KHÁNH H, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2007 tại Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Ấp E, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Phan Thị Tím E; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam: Ngày 26/7/2024. *Có mặt.*

2. NGUYỄN THANH ĐOÀN QUỐC V, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 93/74 đường A B, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không rõ và bà: Nguyễn Ngọc N; Vợ, con: Không có; Nhân thân: Bản án số 89/2021/HS-ST ngày 20/4/2021 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam: Ngày 26/7/2024. *Có mặt.*

3. NGUYỄN VĂN K, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2004 tại Long An; Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N1 và bà: Phan Thị Bé T1; Vợ, con: Không có; Nhân thân: Bản án số 89/2021/HS-ST ngày 20/4/2021 Tòa án nhân

dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam: Ngày 26/7/2024. *Có mặt.*

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo H:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và bà Phan Thị Tím E, sinh năm 1980, là cha mẹ bị cáo; Nơi cư trú: Ấp E, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. *Bà Tím E có mặt, ông T vắng mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo H:* Ông Bùi Thới V1 – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố H. *Có mặt.*

- *Bị hại:* Em Phạm Xuân Đ, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2007; Nơi thường trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. *Có đơn xin vắng mặt.*

Người đại diện hợp pháp của bị hại em Đ: Ông Phạm Xuân L, sinh năm 1987; Nơi thường trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. *Có đơn xin vắng mặt.*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại em Đ: Ông Trần Văn T2, sinh năm 1989; Ông Đào Anh H1, sinh năm 1997 – Luật sư thuộc Công ty L3. *Ông T2, ông H1 có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Huỳnh Thụy Nhã P, sinh năm 2006; Nơi cư trú: A L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23 tháng 7 năm 2024, Nguyễn Khánh H (Sinh ngày 05/5/2007), Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V, Nguyễn Văn K và Huỳnh Quốc A gặp nhau tại trước địa chỉ số C L, Phường A, Quận A. Sau đó, V rủ H, K và Quốc A cùng đi cướp giật tài sản và phân công H, Quốc A trực tiếp giật, còn K và V làm vai trò cản địa nếu có người truy đuổi, cả nhóm đồng ý. Quốc A điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu đen, không gắn biển số chờ H, V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, biển số 95L1-03.555 chờ K đi sau. Đến khoảng 22 giờ 28 phút cùng ngày, V nhìn thấy Phạm Xuân Đ (Sinh ngày 18/11/2007) đang ngồi phía trước quán ăn “Ba Huy” địa chỉ số A N, Phường I, quận T, trên tay đang sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen nên chỉ cho cả nhóm biết. Cả nhóm quay đầu xe lại, Quốc A ra hiệu cho V chờ K chạy xe ra trước để canh chừng, còn Quốc A chờ H từ hẻm ra, ép sát bên trái em Đ để H dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động của em Đ cất vào túi quần bên phải của H, rồi Quốc A tăng ga bỏ chạy về hướng đường L. Lúc này, em Đ chạy bộ theo bám vào người và cản xe nên Quốc A la lên: “Đánh cho nó bay ra đi” thì H dùng hai tay đánh vào tay em Đ đang bám vào vai và dùng khuỷu tay đánh vào

phần mặt của em Đ làm tay phải của em Đ bị tuột khỏi vai H và bám vào ba ga sau xe làm em Đ bị té, chân trái bị kẹt vào giữa bánh xe và miếng chắn bùn rồi bị kéo lê một đoạn đường từ giao lộ Nguyễn Thị N2 - Lữ Gia đến trước địa chỉ số D L, Phường A, Quận A thì em Đ văng ra khỏi xe nằm lăn trên đường L V, K thấy Quốc A và H cướp giật được điện thoại nên chạy xe theo sau nhằm mục đích hỗ trợ nếu bị người dân truy đuổi. Sau đó cả bọn gặp nhau tại đường số H, B, quận B, V dẫn cả nhóm đến đường số A, B, quận B rồi kêu Quốc A và K đứng đợi, còn H và V đi cất giấu chiếc điện thoại vừa cướp giật được giữa hai chậu hoa trước nhà địa chỉ số B đường số A, phường B, quận B. Sau đó Quốc A đã lấy điện thoại giật được của em Đ mang đi bán rồi bỏ đi (Không thu hồi được).

Sau sự việc, anh Nguyễn Hoàng T3 là người dân đã chứng kiến toàn bộ sự việc đến Công an P1, quận T trình báo. Đối với Phạm Xuân Đ, sau đó được đưa đến bệnh viện T5 điều trị. Qua truy xét, đến ngày 26/7/2024, Cơ quan Công an bắt giữ được Nguyễn Khánh H, Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V, Nguyễn Văn K. Tại Cơ quan điều tra Công an quận T, Nguyễn Khánh H, Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V, Nguyễn Văn K đã thừa nhận hành vi cướp giật tài sản như trên. Đối với bị can Huỳnh Quốc A hiện nay đang bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã số 3868/QĐTN-ĐTTH tách vụ án, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại Kết luận định giá số 114/KL-HĐĐGTS ngày 08/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận T, kết luận giá trị chiếc điện thoại Iphone 11 màu đen, dung lượng 64 GB là 6.000.000 đồng.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 299/KLTTCT-PVPYQG của P2 tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 24/10/2024, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Sẹo kích thước lớn sau vai phải.
- Ba sẹo kích thước trung bình vùng khuỷu tay phải.
- Màng thay đổi sắc tố da 1/2 trên sau – trong cẳng tay phải, khuỷu tay trái, vùng gối trái.
- Sẹo kích thước lớn mặt trong đùi phải.
- Sẹo kích thước lớn mặt trước ngoài đùi phải.
- Sẹo kích thước lớn mặt trước đùi trái.
- Sẹo kích thước lớn 1/3 giữa sau trong đùi trái.
- Sẹo kích thước trung bình 1/3 giữa sau ngoài đùi trái.
- Sẹo kích thước lớn 1/3 dưới ngoài đùi trái.

- Sẹo kích thước lớn 1/3 giữa ngoài cẳng chân trái.
- Sẹo kích thước lớn 1/3 dưới ngoài cẳng chân trái.

2. Kết luận:

2.1 Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Xuân Đ tại thời điểm giám định là 28% (Hai mươi tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2 Kết luận khác:

Các thương tích trầy xước vai phải, hai cẳng tay, hai đùi, gối trái và cẳng chân trái trên của Phạm Xuân Đ là do vật tày có bề mặt thô ráp tác động trực tiếp theo kiểu mài trượt gây nên. Mảng sẹo lấy da ghép mặt ngoài đùi phải do phẫu thuật lấy da ghép gây nên. Các thương tích trên của Phạm Xuân Đ nếu cấp cứu và điều trị kịp thời không nguy hiểm đến tính mạng”.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe Honda Vario màu trắng biển số 95L1-03.555, H dùng làm phương tiện gây án, là xe của ông Nguyễn Văn T (Cha ruột H) cho H mượn đi làm, ông T không biết H sử dụng đi cướp giật tài sản, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Nguyễn Văn T.

- 01 xe Honda Vario màu đen (Không biển số), số khung MH1KF4116LK971965, số máy KF41E1974381 là của Huỳnh Quốc A làm phương tiện gây án. Xác minh có chủ sở hữu là anh Phan Quốc C. Anh C bán lại cho anh Nguyễn Duy L1 là chủ cửa hàng xe máy 668 địa chỉ số C Khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Anh L2 bán lại cho anh Trần Tiến Phú C1. Anh C1 bán lại cho chị Huỳnh Thụy Nhã P (Chị ruột của bị can Quốc A). Tất cả quá trình giao dịch mua bán xe chỉ lập hợp đồng viết tay không công chứng. Hiện nay Huỳnh Quốc A bỏ trốn nên chưa làm việc được.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu vàng được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Khánh H.

- 01 áo màu đen tay ngắn, phía sau lưng và phía trước ngực áo có in chữ KAPPA màu đỏ; 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn K.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu đen được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn K.

- 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có cổ áo màu vàng sữa, phía trước ngực áo bên trái có in logo hình tròn chữ “CLASSIC”; 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép có dòng chữ “Havaianas” trên quai dép; 01 mũ bảo hiểm màu xám được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn K.

- 01 điện thoại di động hiệu S1 A12, màu xanh được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V.

- 01 quần tây màu đen không nhãn hiệu; nón bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép màu đen bên trên dép có dòng chữ Fashion được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V.

- 03 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ cướp giật tài sản (Lưu kèm hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Em Đ yêu cầu các bị can bồi thường 100.000.000 đồng gồm tiền viện phí, bồi thường tổn hại sức khỏe, chi phí tái khám, chi phí trả cho người chăm lo cho em Đ trong thời gian nằm viện khoảng 01 tháng, bồi thường thiệt hại tài sản. Cụ thể yêu cầu bị cáo H bồi thường 50.000.000 đồng, bị cáo V bồi thường 25.000.000 đồng, bị cáo K bồi thường 25.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-TB ngày 20 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Khánh H, Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V và Nguyễn Văn K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, đ, e khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo: *Nguyễn Khánh H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V từ 08 năm đến 09 năm tù; Nguyễn Văn K từ 07 năm đến 08 năm tù.*

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Đồng thời nêu các tình tiết về nguyên nhân, điều kiện phạm tội, hoàn cảnh gia đình, sự tác động của xã hội, bị cáo phạm tội lần đầu và khi phạm tội dưới 18 tuổi, các tình tiết giảm nhẹ khác và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó xét xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất

dưới khung hình phạt theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để bị cáo cơ cơ hội làm lại cuộc đời.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại em Phạm Xuân Đ cùng thống nhất trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố tuy nhiên đề nghị truy tố thêm các bị cáo tình tiết phạm tội có tổ chức theo điểm a khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự vì các bị cáo khi phạm tội đã có bàn bạc phân công cấu kết chặt chẽ. Về phần bồi thường thiệt hại thì đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo.

- Viện kiểm sát tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị áp dụng cho bị cáo H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở do bị cáo và gia đình bị cáo chưa bồi thường thiệt hại gì cho bị hại. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị truy tố thêm các bị cáo tình tiết phạm tội có tổ chức theo điểm a khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là không có cơ sở do các bị cáo mặc dù có bàn bạc rủ rê nhau phạm tội nhưng chỉ mang tính phân công giản đơn, bộc phát, không có tính chất cấu kết chặt chẽ với nhau nên các bị cáo không thuộc vào trường hợp phạm tội có tổ chức.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Khánh H, Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V và Nguyễn Văn K, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp, luật sư, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Khánh H, Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V, Nguyễn Văn K và đối tượng Huỳnh Quốc A đã có hành vi cùng nhau điều khiển xe gắn máy rồi áp sát, công khai chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 11 màu đen trị giá 6.000.000 đồng của bị hại em Phạm Xuân Đ rồi nhanh chóng tăng ga xe tẩu thoát; Trong quá trình tẩu thoát, khi em Đ chạy theo và dùng tay bám được vào đuôi xe gắn máy của bị cáo H thì bị cáo H đã dùng tay đánh vào tay, mặt làm em Đ té xuống đường, chân trái bị kẹt vào giữa bánh xe của H, bị kéo lê

một đoạn trên đường, hậu quả là em Đ bị đa chấn thương phải đi bệnh viện cấp cứu, tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi của các bị cáo gây ra là 28%; Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, “Hành hung để tẩu thoát” và “Gây thương tích của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%”; là các tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d, đ, e khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất táo bạo, liều lĩnh ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy phân khối lớn, là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người đang lưu thông trên đường. Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, các bị cáo đủ khả năng nhận thức hành vi cướp giật tài sản bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Trong vụ án này, các bị cáo mặc dù có bàn bạc rủ rê nhau phạm tội nhưng chỉ mang tính phân công giản đơn, bộc phát, không có tính chất câu kết chặt chẽ với nhau nên các bị cáo không thuộc vào trường hợp phạm tội có tổ chức; Bị cáo V là người rủ rê bị cáo H là người dưới 18 tuổi phạm tội, thuộc trường hợp “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét nhân thân bị cáo V và bị cáo K là xấu, các bị cáo đã bị kết án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về phần bào chữa của người bào chữa cho bị cáo H: Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở nên ghi nhận một phần.

Về phần trình bày của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại em Phạm Xuân Đ: Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở nên ghi nhận một phần.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo H khi phạm tội dưới 18 tuổi, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; cho bị cáo V và K theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại em Phạm Xuân Đ và người đại diện hợp pháp của em Đ là ông Phạm Xuân L yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe cho em Đại số tiền 100.000.000 đồng.

Tại thời điểm xét xử bị cáo H đã thành niên. Các bị cáo đồng ý bồi thường và thỏa thuận bồi thường cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Khánh H đồng ý tự nguyện bồi thường cho em Đại số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo K đồng ý tự nguyện bồi thường cho em Đại số tiền 25.000.000 đồng, bị cáo V đồng ý tự nguyện bồi thường cho em Đại số tiền 25.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo, buộc bị cáo K có trách nhiệm bồi thường cho em Đại số tiền 25.000.000 đồng; buộc bị cáo V có trách nhiệm bồi thường cho em Đại số tiền 25.000.000 đồng; buộc bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho em Đại số tiền 50.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe Honda Vario màu đen (Không biển số), số khung MH1KF4116LK971965, số máy KF41E1974381 thu giữ của Huỳnh Quốc A, là phương tiện gây án. Hội đồng xét xử xét thấy hiện Quốc A đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã và chiếc xe gắn máy trên có nguồn gốc chưa rõ ràng nên cần giao Cơ quan điều tra Công an Thành phố H giải quyết theo thẩm quyền khi bắt giữ được đối tượng Huỳnh Quốc A.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu vàng thu giữ của bị cáo H, xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 áo màu đen tay ngắn, phía sau lưng và phía trước ngực áo có in chữ KAPPA màu đỏ; 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng được niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo K, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có cổ áo màu vàng sữa, phía trước ngực áo bên trái có in logo hình tròn chữ “CLASSIC”; 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép có dòng chữ “Havaianas” trên quai dép; 01 mũ bảo hiểm màu xám được niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo K; 01 quần tây màu đen không nhãn hiệu; nón bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép màu đen bên trên dép có dòng chữ Fashion được niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo V; Xét thấy đây là những vật không có giá trị và các bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh thu giữ của bị cáo V, và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu đen thu giữ của bị cáo K xét thấy bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 03 USB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ cướp giật tài sản (Lưu kèm hồ sơ vụ án) là chứng cứ của vụ án và có thể lưu vào hồ sơ vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ, e khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 101 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Khánh H;

Căn cứ điểm d, đ, e khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V;

Căn cứ điểm d, đ, e khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn K;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Xử phạt bị cáo: Nguyễn Khánh H *03 (Ba) năm tù* về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

[2] Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V *08 (Tám) năm tù* về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

[3] Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn K *07 (Bảy) năm tù* về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2024.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K bồi thường cho em Phạm Xuân Đại S tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V bồi thường cho em Phạm Xuân Đại S tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Khánh H bồi thường cho em Phạm Xuân Đại S tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày em Phạm Xuân Đ, ông Phạm Xuân L có đơn xin thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản như đã nêu trên, các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Lưu vào hồ sơ vụ án 03 USB chứa nội dung hình ảnh camera, ghi nhận hành vi cướp giật tài sản.

- Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H 01 xe Honda Vario màu đen (Không biển số), số khung MH1KF4116LK971965, số máy KF41E1974381 để giải quyết theo thẩm quyền.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu vàng.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo màu đen tay ngắn, phía sau lưng và phía trước ngực áo có in chữ KAPPA màu đỏ; 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép màu đen; 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có cổ áo màu vàng sữa, phía trước ngực áo bên trái có in logo hình tròn chữ “CLASSIC”; 01 quần tây dài màu đen; 01 đôi dép có dòng chữ “Havaianas” trên quai dép; 01 mũ bảo hiểm màu xám; 01 quần tây màu đen không nhãn hiệu; nón bảo hiểm màu trắng; 01 đôi dép màu đen bên trên dép có dòng chữ Fashion.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu đen.

(Tình trạng vật chứng theo như Biên bản bàn giao vật chứng số 52/BB/2025 ngày 13/01/2025 giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[6] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Khánh H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh Đoàn Quốc V phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người ĐDHP;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Thiện